

THỰC TRẠNG CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO NĂNG LỰC SỰ PHẠM CHO SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC THEO CHUẨN NGHỀ NGHIỆP Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC

Trương Thị Thảo¹

TÓM TẮT

Hiệu quả quản lý hoạt động đào tạo năng lực sự phạm cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo chuẩn nghề nghiệp chịu sự ảnh hưởng của các yếu tố bên trong và bên ngoài Nhà trường. Nghiên cứu thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến công tác quản lý hoạt động đào tạo năng lực sự phạm cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo chuẩn nghề nghiệp ở các trường đại học cho thấy, các yếu tố bên trong Nhà trường có ảnh hưởng lớn hơn, chi phối đến hiệu quả công tác này. Khi xây dựng và đề xuất biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động đào tạo năng lực sự phạm cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo chuẩn nghề nghiệp, cần chú trọng đến sự tác động của các yếu tố này để các biện pháp đảm bảo tính khả thi, hiệu quả.

Từ khóa: Quản lý, hoạt động đào tạo, năng lực sự phạm, ngành Giáo dục tiểu học, chuẩn nghề nghiệp, yếu tố ảnh hưởng.

DOI: <https://doi.org/10.70117/hdujs.80.10.2025.912>

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, yêu cầu về đào tạo đội ngũ giáo viên đảm bảo về năng lực nghề nghiệp đặt ra ngày càng quan trọng. Chuẩn nghề nghiệp (CNN) giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông quy định 5 tiêu chuẩn và 15 tiêu chí do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, là căn cứ để đào tạo và phát triển năng lực nghề nghiệp cho sinh viên sư phạm. Trong các tiêu chuẩn của giáo viên phổ thông (trong đó có giáo viên tiểu học) thì tiêu chuẩn về phát triển chuyên môn, nghiệp vụ đặc biệt được chú trọng. Giáo viên tiểu học cần phải có chuyên môn nghiệp vụ vững vàng; thường xuyên tự bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu trong thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông mới [4]. Để đạt được yêu cầu về CNN giáo viên tiểu học, sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học cần phải hình thành và phát triển năng lực sự phạm (NLSP) trong quá trình đào tạo, để họ không có sự chênh lệch về năng lực khi bước vào nghề so với CNN [2].

Quản lý hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học ở các trường đại học được phân cấp theo chiều dọc, từ Hiệu trưởng đến phòng Quản lý Đào tạo, khoa và bộ môn tham gia đào tạo. Để quản lý hiệu quả hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên, đội

¹ Khoa Giáo dục, Trường Đại học Hồng Đức; Email: truongthithao@hdu.edu.vn

ngũ lãnh đạo ở các cấp cần nắm bắt được mức độ NLSP của sinh viên, năng lực nghề nghiệp của đội ngũ giảng viên, tổ chức chỉ đạo thực hiện đào tạo một cách có hệ thống; kiểm tra đánh giá hoạt động đào tạo khách quan công bằng nhằm kịp thời điều chỉnh, bổ sung trong kế hoạch thực hiện đào tạo. Tuy nhiên, trong công tác quản lý hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học vẫn còn một số hạn chế bất cập. Sự phối hợp giữa khoa đào tạo và các đơn vị liên quan còn chưa thường xuyên. Công tác phân công, phân nhiệm đôi khi còn chồng chéo và chưa phát huy hết năng lực làm việc của đội ngũ được phân công tổ chức đào tạo NLSP cho sinh viên. Việc đánh giá kết quả hoạt động đào tạo NLSP của sinh viên đôi khi còn mang tính hình thức, chưa phản ánh đúng mức độ NLSP của sinh viên ngành Giáo dục tiểu học. Dẫn đến đánh giá của nhà sử dụng lao động về NLSP của sinh viên chưa cao [16]. Nhiều sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học đạt yêu cầu chuẩn đầu ra về kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm Giáo dục Tiểu học ở mức thấp, kỹ năng phân tích đánh giá giải quyết vấn đề thuộc chương trình giáo dục và tài liệu dạy học ở Tiểu học chưa thành thạo; chưa biết cách sử dụng công nghệ trong dạy học phù hợp hoặc quá lạm dụng công nghệ thông tin; chưa biết cách phối hợp phương pháp và hình thức dạy học - giáo dục, chưa biết cách tổ chức giờ học đạt hiệu quả cao và đôi khi ứng xử sư phạm còn chưa khéo léo... [6].

Để khắc phục những hạn chế bất cập trong công tác quản lý và nâng cao hiệu quả đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo CNN, đội ngũ lãnh đạo Nhà trường, lãnh đạo các phòng, lãnh đạo khoa cần phải quan tâm đến những tác động của các yếu tố trong và ngoài Nhà trường, từ đó có biện pháp quản lý phù hợp, giúp sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học có nền tảng vững chắc về chuyên môn và NLSP đáp ứng yêu cầu CNN.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Tác giả nghiên cứu thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo CNN ở các trường đại học địa phương, bao gồm: Trường Đại học Hồng Đức, Trường Đại học Hạ Long và Trường Đại học Tân Trào. Khách thể khảo sát thử gồm 10 cán bộ quản lý, giảng viên và chuyên viên ở Trường Đại học Hồng Đức vào tháng 9/2024, Tác giả khảo sát chính thức ở 3 trường Đại học vào tháng 10 - 11/2024 với số lượng khách thể khảo sát là 42 cán bộ quản lý (Ban giám hiệu, Trưởng phó Khoa/Phòng ban, Trưởng phó Bộ môn); 106 giảng viên và chuyên viên phòng Quản lý đào tạo. Tác giả sử dụng kết hợp các phương pháp: điều tra bằng phiếu hỏi, phỏng vấn sâu, quan sát, nghiên cứu sản phẩm hoạt động... trong đó, phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi là phương pháp chính. Tác giả sử dụng mẫu phiếu để khảo sát thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo CNN gồm 12 mục hỏi (12 item). Cách quy ước điểm số cho bảng hỏi: mỗi item đều có các lựa chọn và được quy ước bằng các mức điểm từ 1 - 5. Việc xử lý kết quả các phiếu trưng cầu ý kiến dựa vào phương pháp khảo sát thống kê định lượng kết quả nghiên cứu. Tác giả sử dụng đánh giá định lượng dựa trên điểm trung bình và độ lệch chuẩn. Dựa trên điểm trung bình, tác giả xác định thang đánh giá: 1,00 - 1,80: Không ảnh hưởng; 1,80 - 2,60: Ít ảnh hưởng; 2,60 - 3,40: Bình thường; 3,40 - 4,20: Ảnh hưởng; 4,20 - 5,00: Rất ảnh hưởng.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Một số vấn đề lý luận

3.1.1. Quản lý hoạt động đào tạo năng lực sư phạm cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo Chuẩn nghề nghiệp

Đào tạo nói chung là quá trình tác động đến một con người nhằm làm cho người đó lĩnh hội và nắm vững những tri thức, kỹ năng, kỹ xảo... một cách có hệ thống để chuẩn bị thích nghi với cuộc sống và khả năng nhận sự phân công lao động nhất định, góp phần của mình vào việc phát triển xã hội, duy trì sự phát triển nền văn minh con người [11]. Đào tạo cùng với nghiên cứu khoa học và dịch vụ cộng đồng là hoạt động đặc trưng của các cơ sở đào tạo đại học. Đây là hoạt động chuyển giao có hệ thống, có phương pháp những kinh nghiệm, tri thức, kỹ năng, kỹ xảo nghề nghiệp chuyên môn, đồng thời bồi dưỡng phẩm chất đạo đức cần thiết để chuẩn bị cho người học bước vào cuộc sống lao động độc lập. Hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên ở trường đại học sư phạm cần hình thành cho sinh viên kiến thức, kỹ năng sư phạm, hình thành tình cảm đối với nghề sư phạm. Trong đào tạo NLSP cho sinh viên nói chung, cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học nói riêng, Nhà trường vừa phải giúp họ hình thành NLSP, vừa phải giúp họ phát triển NLSP để họ có thể đáp ứng được yêu cầu của CNN trong tương lai. Hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo CNN là quá trình có chủ đích của trường đại học đào tạo giáo viên, nhằm hình thành cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học những NLSP theo CNN thông qua các hoạt động giảng dạy và học tập, gắn với việc giáo dục các phẩm chất nhân cách của sinh viên đáp ứng yêu cầu của hoạt động nghề nghiệp giáo viên tiểu học và phát triển nguồn nhân lực giáo dục trong thời kỳ hội nhập quốc tế.

Quản lý là lao động điều khiển lao động, tức là việc xuất hiện quản lý như là kết quả tất nhiên của sự chuyển nhiều quá trình lao động cá biệt, tản mạn, độc lập với nhau thành một quá trình xã hội được phối hợp chặt chẽ. Quan niệm mang tính khái quát nhất: quản lý là tác động có mục đích đến tập thể những con người để tổ chức và phối hợp hoạt động của họ trong quá trình lao động [12]. Mục tiêu của quản lý là hình thành một môi trường mà trong đó con người có thể đạt được các mục đích của nhóm với thời gian, tiền bạc, vật chất và sự bất mãn cá nhân ít nhất [10]. Quản lý là hoạt động có ý thức của con người nhằm định hướng, tổ chức, sử dụng các nguồn lực và điều khiển, phối hợp hành động của một nhóm người hay một cộng đồng người để đạt được các mục tiêu đề ra một cách hiệu quả nhất trong bối cảnh và các điều kiện nhất định [9]. Trong mỗi chu trình quản lý, chủ thể tiến hành những hoạt động theo các chức năng: xác định mục tiêu, đề xuất các chủ trương, chính sách; hoạch định kế hoạch, tổ chức chỉ đạo thực hiện, điều hòa, phối hợp, kiểm tra, đánh giá và huy động, sử dụng hợp lý và có hiệu quả các nguồn lực cơ bản như tài lực, vật lực, nhân lực... để thực hiện các mục tiêu, mục đích của tổ chức hay nhà quản lý mong muốn trong bối cảnh và thời gian nhất định. Như vậy, quản lý là những tác động có mục đích, có định hướng của chủ thể quản lý bằng các phương thức phù hợp quy luật khách quan nhằm khai thác phát huy tiềm năng và cơ hội của đối tượng quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực và cơ hội của tổ

chức... trên cơ sở đó đảm bảo cho tổ chức hoạt động tốt, đạt được các mục tiêu đã đặt ra với chất lượng và hiệu quả tối ưu trong các điều kiện biến đổi của môi trường.

Quản lý hoạt động đào tạo là tác động có mục đích của chủ thể quản lý đến việc thực hiện mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo, triển khai phương pháp hình thức đào tạo của giảng viên, hoạt động học tập của sinh viên, các điều kiện thực hiện đào tạo, bằng cách lập kế hoạch, tổ chức chỉ đạo thực hiện, kiểm tra đánh giá và điều chỉnh nhằm đảm bảo cho hoạt động đào tạo đạt kết quả theo mục tiêu đã xác định. Quản lý hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo CNN là tác động có mục đích bằng cách lập kế hoạch, tổ chức chỉ đạo thực hiện, kiểm tra đánh giá và điều chỉnh của chủ thể quản lý đến việc thực hiện mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo, triển khai phương pháp hình thức đào tạo NLSP của giảng viên, hoạt động học tập rèn luyện của sinh viên ngành Giáo dục tiểu học, các điều kiện thực hiện đào tạo NLSP nhằm đạt được mục tiêu đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo CNN đã xác định.

3.1.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động đào tạo năng lực sư phạm cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo chuẩn nghề nghiệp

Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo CNN bao gồm, các yếu tố bên trong Nhà trường và các yếu tố bên ngoài Nhà trường. Các yếu tố bên trong Nhà trường gồm: năng lực quản lý của Ban giám hiệu Nhà trường, của trường phòng đào tạo, trưởng khoa; năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và phẩm chất của giảng viên tham gia đào tạo sinh viên ngành Giáo dục tiểu học; nhận thức của nhân viên các phòng, ban về tầm quan trọng của đào tạo NLSP cho sinh viên theo CNN; tính chủ động trong hoạt động tự đào tạo của sinh viên ngành Giáo dục tiểu học; Chương trình Đào tạo Giáo viên tiểu học; cơ sở vật chất, thiết bị công nghệ đáp ứng yêu cầu rèn luyện và phát triển NLSP của sinh viên. Các yếu tố bên ngoài Nhà trường gồm: quan điểm về đổi mới toàn diện giáo dục đại học và hệ thống các văn bản chỉ đạo (Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (2013) [13]; Nghị quyết 29-NQ/TW (2013) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo [1]; Luật Giáo dục sửa đổi (2019) [14] và Luật Giáo dục Đại học sửa đổi (2018) [15]; Nghị định 99/2019/NĐ-CP hướng dẫn thực hiện Luật Giáo dục Đại học [7]; Chiến lược phát triển giáo dục 2021-2030, tầm nhìn 2045) [8]; Các quy chế, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong đào tạo giáo viên đáp ứng yêu cầu CNN (Quy chế về đào tạo trình độ đại học năm 2021 [5]; Quy chế thực hành, thực tập sư phạm áp dụng cho các trường đại học, cao đẳng đào tạo giáo viên phổ thông, mầm non trình độ cao đẳng hệ chính quy năm 2003 [3]; CNN giáo viên các cơ sở giáo dục phổ thông năm 2018 [4]); Sự quan tâm chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh; Hệ thống các cơ sở thực hành, thực tập sư phạm; Năng lực, phẩm chất của đội ngũ giáo viên tiểu học và các lực lượng giáo dục phối hợp đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục tiểu học; Sự hỗ trợ của cha mẹ sinh viên đối với hoạt động tự đào tạo NLSP của sinh viên. Việc xác định các yếu tố ảnh hưởng giúp cho chủ thể quản lý phát huy những tác động tích cực và hạn chế những tác động tiêu cực của các yếu tố này đến quản lý hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo CNN.

3.2. Thực trạng mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến quản lý hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo Chuẩn nghề nghiệp

3.2.1. Thực trạng mức độ ảnh hưởng của yếu tố bên trong Nhà trường

Bảng 1. Thực trạng mức độ ảnh hưởng của yếu tố bên trong Nhà trường đến hiệu quả quản lý hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo CNN

STT	Các yếu tố bên trong Nhà trường	Mức độ ảnh hưởng					Σ	$\bar{X}$	ĐLC	Thứ bậc
		5	4	3	2	1				
1	Năng lực quản lý của Ban Giám hiệu Nhà trường, Trưởng phòng Quản lý Đào tạo, Trưởng khoa.	72	74	2	0	0	662	4,47	0,52	1
2	Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và phẩm chất của giảng viên tham gia đào tạo sinh viên ngành Giáo dục tiểu học.	68	75	5	0	0	655	4,43	0,56	2
3	Nhận thức của nhân viên các phòng, ban về tầm quan trọng của đào tạo NLSP cho sinh viên theo CNN.	40	98	10	0	0	622	4,20	0,54	6
4	Tính chủ động trong hoạt động tự đào tạo của sinh viên ngành Giáo dục tiểu học.	66	72	10	0	0	648	4,38	0,61	3
5	Chương trình đào tạo giáo viên tiểu học.	56	85	7	0	0	641	4,33	0,56	4
6	Cơ sở vật chất, thiết bị công nghệ đáp ứng yêu cầu rèn luyện và phát triển NLSP của sinh viên.	47	97	4	0	0	635	4,29	0,51	5
$\bar{X}_{\text{chung}}$		4,35								

Kết quả số liệu ở bảng 1 cho thấy, các yếu tố bên trong Nhà trường có ảnh hưởng lớn đến hiệu quả quản lý hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo CNN, thể hiện ở điểm trung bình chung là 4,35 (tương ứng mức Rất ảnh hưởng).

Yếu tố có ảnh hưởng lớn nhất đến hiệu quả quản lý hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo CNN là “NL quản lý của Ban giám hiệu Nhà trường, của trưởng phòng đào tạo, trưởng khoa” với điểm trung bình là 4,47. Năng lực quản lý của Ban Giám hiệu Nhà trường, Trưởng phòng Đào tạo và Trưởng khoa đóng vai trò then chốt trong việc đảm bảo hiệu quả quản lý hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo CNN. Cán bộ quản lý 5 cho biết: “Năng lực quản lý của Ban giám hiệu Nhà trường và trưởng các đơn vị chi phối rất lớn đến hiệu quả quản lý hoạt động đào tạo. Mọi kế hoạch đào tạo NLSP cho sinh viên được tổ chức thực hiện và chỉ đạo bởi đội ngũ lãnh đạo có năng lực quản lý sẽ trôi chảy và đạt hiệu quả cao...”. Hiệu trưởng Nhà trường hoạch định chiến lược phát triển của Nhà trường, trong đó có việc hoạch định mục tiêu phát triển hoạt động đào tạo. Trưởng phòng Quản lý Đào tạo tham mưu cho Hiệu trưởng về việc lập kế hoạch đào tạo NLSP cho sinh viên. Trưởng khoa lập kế hoạch và triển khai thực hiện đào tạo NLSP cho sinh viên theo chương trình đào tạo đã được phê duyệt. Các chủ thể có năng lực quản lý tốt sẽ có khả năng điều phối, ra các quyết định để triển khai thực hiện đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học đạt hiệu quả cao.

Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và phẩm chất của giảng viên tham gia đào tạo sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học là yếu tố có mức ảnh hưởng lớn thứ hai, với điểm trung bình đánh giá là 4,43. Đề hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo CNN được diễn ra đạt hiệu quả thì đội ngũ giảng viên không những là người trực tiếp giảng dạy, mà còn là lực lượng chính trong triển khai, điều chỉnh và nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường. Vì vậy, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và phẩm chất của đội ngũ giảng viên có ảnh hưởng quan trọng đến hiệu quả quản lý hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo CNN của Nhà trường. Cán bộ quản lý 9 nói rằng: “Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và phẩm chất của đội ngũ giảng viên giữ vai trò quyết định đến chất lượng đào tạo của Nhà trường, trong đó có đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo CNN. Bởi vì giảng viên có năng lực chuyên môn nghiệp vụ tốt sẽ lựa chọn các phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá phù hợp, phản ánh khách quan kết quả học tập rèn luyện của sinh viên. giảng viên có phẩm chất tốt sẽ là tấm gương để người học noi theo trong hoạt động nghề nghiệp”.

Các yếu tố như: Tính chủ động trong hoạt động tự đào tạo của sinh viên ngành Giáo dục tiểu học; Chương trình đào tạo giáo viên tiểu học; Cơ sở vật chất, thiết bị đáp ứng yêu cầu rèn luyện và phát triển NLSP của sinh viên; Nhận thức của nhân viên các phòng, ban về tầm quan trọng của đào tạo NLSP cho sinh viên theo CNN tuy được đánh giá ở mức ảnh hưởng thấp hơn nhưng cũng có tác động không nhỏ đến hiệu quả quản lý hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục tiểu học. Kết quả phỏng vấn cho thấy, sự hỗ trợ của chuyên viên các phòng, ban đối với sinh viên trong quá trình học tập, nghiên cứu ở trường đại học có ý nghĩa quan trọng giúp sinh viên hoàn thành các thủ tục hành chính trong quá trình học tập. Chương trình đào tạo giáo viên tiểu học đảm bảo sự cân đối giữa các khối kiến thức, trong đó các học phần thuộc khối cơ sở ngành và chuyên ngành tăng cường nội dung thực hành, thực tế, thực tập sư phạm sẽ giúp cho quá trình tổ chức hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên đạt hiệu quả cao. Cơ sở vật chất, thiết bị công nghệ của Nhà trường cũng có sự ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên. Nhà trường có cơ sở vật chất, thiết bị đầy đủ, đảm bảo cho hoạt động giảng dạy, hoạt động rèn luyện NVSP... của sinh viên được thực hiện một cách thuận lợi sẽ giúp sinh viên phát triển NLSP trong quá trình đào tạo. Ngoài ra, tính chủ động của sinh viên trong học tập, nghiên cứu cũng là yếu tố có sự ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý hoạt động đào tạo NLSP. sinh viên có sự chủ động, tích cực trong học tập, rèn luyện sẽ có kế hoạch cụ thể và xây dựng lộ trình phát triển NLSP của bản thân trong quá trình đào tạo, đồng thời tích cực học hỏi từ thầy cô, bạn bè để nâng cao NLSP của bản thân, từ đó NLSP của sinh viên khi tốt nghiệp đạt yêu cầu của CNN.

Các yếu tố bên trong Nhà trường đều có ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả quản lý hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo CNN. Các yếu tố bên trong Nhà trường có ảnh hưởng và chi phối đến hiệu quả đào tạo NLSP cho sinh viên thông qua giảng dạy các học phần nghiệp vụ sư phạm, hoạt động nghiên cứu khoa học, rèn luyện nghiệp vụ sư phạm... Tùy thuộc vào việc triển khai hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên ở các con đường khác nhau mà các yếu tố trên sẽ có mức độ tác động khác nhau đến hiệu quả hoạt động đào tạo. Khi triển khai đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục tiểu học, các chủ thể quản lý cần lưu ý mức độ ảnh hưởng của từng yếu tố để có biện pháp quản lý phù hợp với thực tiễn của Nhà trường.

3.2.2. Thực trạng mức độ ảnh hưởng của các yếu tố bên ngoài Nhà trường

Bảng 2. Thực trạng mức độ ảnh hưởng của các yếu tố bên ngoài Nhà trường đến hiệu quả quản lý hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo CNN

STT	Các yếu tố bên ngoài Nhà trường	Mức độ ảnh hưởng					Σ	$\bar{X}$	ĐLC	Thứ bậc
		5	4	3	2	1				
6.7	Quan điểm về đổi mới toàn diện giáo dục đại học và hệ thống các văn bản chỉ đạo.	61	80	7	0	0	646	4,36	0,57	3
6.8	Các quy chế, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong đào tạo giáo viên đáp ứng yêu cầu CNN.	69	71	8	0	0	653	4,41	0,59	2
6.9	Sự chỉ đạo của UBND tỉnh	53	89	6	0	0	639	4,32	0,54	4
6.10	Hệ thống các cơ sở thực hành, thực tập sư phạm	44	93	11	0	0	625	4,22	0,56	5
6.11	Năng lực, phẩm chất của đội ngũ giáo viên tiểu học và các lực lượng giáo dục phối hợp đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục tiểu học	70	75	3	0	0	659	4,45	0,53	1
6.12	Sự hỗ trợ từ phụ huynh của sinh viên đối với hoạt động tự đào tạo NLSP của sinh viên	37	96	15	0	0	614	4,15	0,57	6
$\bar{X}_{\text{chung}}$		4,32								

Kết quả số liệu ở bảng 2 cho thấy, các yếu tố bên ngoài Nhà trường có ảnh hưởng lớn đến hiệu quả quản lý hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo CNN, thể hiện ở điểm trung bình chung là 4,32 (tương ứng mức Rất ảnh hưởng).

Yếu tố có ảnh hưởng lớn nhất là “Năng lực, phẩm chất của đội ngũ giáo viên tiểu học và các lực lượng giáo dục phối hợp đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục tiểu học” với điểm trung bình là 4,45. Hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo CNN thông qua các con đường chính bao gồm: thông qua giảng dạy các học phần nghiệp vụ sư phạm, thông qua rèn luyện nghiệp vụ sư phạm, thông qua thực hành, thực tập sư phạm... Trong đó thực hành, thực tập sư phạm của sinh viên được thực hiện ở trường tiểu học dưới sự hướng dẫn trực tiếp của đội ngũ giáo viên tiểu học. Vì thế, năng lực phẩm chất của đội ngũ giáo viên tiểu học có sự ảnh hưởng rất lớn đến sự hình thành phát triển NLSP của sinh viên và hiệu quả quản lý hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục tiểu học. Đội ngũ giáo viên tiểu học tham gia hướng dẫn sinh viên thực hành, thực tập có năng lực chuyên môn nghiệp vụ tốt, có phẩm chất đạo đức tốt sẽ hỗ trợ, hướng dẫn sinh viên cách thức thiết kế, tổ chức hoạt động dạy học, hoạt động giáo dục, uốn nắn các thao tác sư phạm cho sinh viên trong quá trình thực hành, thực tập ở trường Tiểu học. Được thực hành, thực tập ở những trường Tiểu học có đội ngũ giáo viên tâm huyết, có năng lực chuyên môn nghiệp vụ tốt, sinh viên sẽ được học hỏi và rèn luyện NLSP đáp ứng yêu cầu CNN. Các lực lượng giáo dục phối hợp đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học là các tổ chức đoàn thể trong và ngoài Nhà trường như Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, các trường tiểu học, các tổ chức giáo dục... Đội ngũ lãnh đạo của các lực lượng giáo dục này có năng lực quản lý và phẩm chất

tốt, có nhận thức đúng đắn về vai trò của tổ chức mình đang lãnh đạo đối trong hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên thì sẽ phối hợp với khoa và Nhà trường trong tổ chức các hoạt động nhằm hình thành, phát triển NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học đạt hiệu quả cao.

Yếu tố có ảnh hưởng lớn thứ hai là “Các quy chế, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong đào tạo giáo viên đáp ứng yêu cầu CNN” với điểm trung bình là 4,41; thứ ba là “Quan điểm về đổi mới toàn diện giáo dục đại học và hệ thống các văn bản chỉ đạo” với điểm trung bình là 3,36. Quan điểm đổi mới toàn diện giáo dục đại học với hệ thống các văn bản chỉ đạo thực hiện đổi mới giáo dục cùng với các quy chế, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong đào tạo giáo viên đáp ứng yêu cầu CNN có tác động mạnh mẽ đến hiệu quả quản lý hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo CNN. Quan điểm về đổi mới giáo dục đại học có vai trò định hướng chung, chỉ đạo mang tính toàn diện cho sự phát triển công tác đào tạo đội ngũ giáo viên ở trường đại học. Dựa trên quan điểm đổi mới giáo dục đại học và chương trình hành động do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, các trường đại học địa phương cần xây dựng chương trình hành động với những mục tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện thực tiễn của Nhà trường. Các quy chế, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo là những hướng dẫn cụ thể cho việc đào tạo giáo viên tiểu học nói chung, đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo viên tiểu học theo CNN nói riêng.

Yếu tố “Hệ thống các cơ sở thực hành, thực tập SP” có ảnh hưởng ở mức cao đối với hiệu quả quản lý hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo CNN. Trường đại học xây dựng được mạng lưới các cơ sở thực hành, thực tập ở gần nơi trường đóng sẽ thuận tiện cho việc thực hành, thực tập của sinh viên trong quá trình đào tạo. Được thực hành, thực tập sư phạm ở gần trường đại học thì sinh viên sẽ dễ dàng trong việc hiểu được địa bàn thực tập về đặc điểm kinh tế, văn hoá, phong tục tập quán, sự tương đồng về đặc điểm tâm lý học sinh..., thuận tiện trong di chuyển, đi lại. Cơ sở thực hành, thực tập ở gần trường đại học thì có thể tổ chức cho sinh viên được thực hành sư phạm tại trường tiểu học ngay từ những ngày đầu tiên đào tạo ở trường đại học với tư cách giáo sinh. Sinh viên được quan sát các hoạt động dạy học và giáo dục ở trường tiểu học, được thực hành, rèn luyện thiết kế giáo án, tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục học sinh ở trường tiểu học... giúp sinh viên phát triển NLSP đáp ứng yêu cầu CNN. Đối với những cơ sở thực tập ở xa trường đại học, Nhà trường cần phải có sự kết nối thường xuyên trong quá trình sinh viên thực tập để theo dõi tiến trình thực tập của sinh viên. Những cơ sở thực tập ở xa trường đại học thì nên là địa bàn sinh sống của sinh viên và gia đình, để sinh viên có thể dễ dàng trong việc thích ứng với môi trường, từ đó thực tập đạt kết quả cao.

Yếu tố có ảnh hưởng thấp hơn cả là “Sự hỗ trợ của cha mẹ sinh viên đối với hoạt động tự đào tạo NLSP của sinh viên” với điểm trung bình là 4,15 (tương ứng mức Ảnh hưởng). Sinh viên nhận được sự giúp đỡ, hỗ trợ, tư vấn, hướng dẫn của cha mẹ trong hoạt động tự đào tạo NLSP thì sẽ dễ dàng hơn trong xây dựng kế hoạch tự học tập nghiên cứu và tự rèn luyện NLSP. Được cha mẹ ủng hộ, giúp đỡ, sinh viên sẽ tự tin trong rèn luyện NLSP, tự tin thể hiện những NL của cá nhân, trong đó có NLSP. Khi sinh viên bộc lộ những mặt mạnh, mặt yếu trong NLSP của cá nhân, giảng viên, giáo viên và cha mẹ sẽ hướng dẫn sinh viên uốn nắn, điều chỉnh những mặt yếu, từ đó phát triển NLSP theo CNN. Tuy nhiên, trong thời gian đào tạo ở trường đại học, sinh viên chủ yếu sống xa gia đình, nên sự quan tâm của cha mẹ đến hoạt động học tập nghiên cứu của sinh viên có phần hạn chế hơn so với những sinh

viên được sống cùng gia đình. Sinh viên 8 chia sẻ: “Em đi học xa nhà nên hầu như việc học tập của em đều phải tự chủ động, bố mẹ chủ yếu là nhắc nhở và động viên em học tập, ít khi có sự định hướng trong rèn luyện NLSP cho em trong thời gian em học tập tại trường...”.

Các yếu tố bên ngoài Nhà trường đều được đánh giá mức độ ảnh hưởng cao đến hiệu quả quản lý hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học tại các trường đại học theo CNN. Các yếu tố bên ngoài Nhà trường chi phối đến hiệu quả đào tạo NLSP cho sinh viên thông qua thực hành, thực tập sư phạm, thông qua các hội thi nghiệp vụ sư phạm, thông qua các hoạt động ngoại khóa...

4. KẾT LUẬN

Các yếu tố bên trong Nhà trường và ngoài Nhà trường đều có ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo CNN, trong đó các yếu tố bên trong Nhà trường có ảnh hưởng lớn hơn, chi phối đến hiệu quả quản lý hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên. Các yếu tố bên trong Nhà trường như: năng lực của đội ngũ lãnh đạo Nhà trường, trưởng phòng Quản lý Đào tạo, trưởng khoa và năng lực chuyên môn nghiệp vụ phẩm chất của đội ngũ giảng viên; Các yếu tố bên ngoài Nhà trường như: năng lực phẩm chất của đội ngũ giáo viên tiểu học hướng dẫn sinh viên trong quá trình thực hành, thực tập và các lực lượng giáo dục phối hợp với Nhà trường trong đào tạo NLSP cho sinh viên, quan điểm về đổi mới giáo dục đại học và các văn bản chỉ đạo, quy chế quy định về đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo được đánh giá là những yếu tố có mức độ ảnh hưởng lớn hơn các yếu tố khác. Vì vậy, khi xây dựng và đề xuất biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động đào tạo NLSP cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo CNN, cần chú trọng đến sự tác động của các yếu tố này để các biện pháp đảm bảo tính khả thi, hiệu quả.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2013), *Nghị quyết 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*, ngày 4/11/2013, Hà Nội.
- [2] Đinh Quang Báo, Nguyễn Thị Kim Oanh (2018), *Yêu cầu nghề nghiệp người giáo viên phổ thông hiện đại là cơ sở để xây dựng chuẩn đầu ra chương trình đào tạo giáo viên*, Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế “Chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục trong bối cảnh hiện nay: xu hướng Việt Nam và thế giới”, Nxb. Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội.
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2003), *Quyết định 36/2003/QĐ-BGDĐT Của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế Thực hành, thực tập sư phạm áp dụng cho các trường đại học, cao đẳng đào tạo giáo viên phổ thông, mầm non trình độ cao đẳng chính quy*, ngày 1/8/2003, Hà Nội.
- [4] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông, Ban hành kèm theo Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*, Hà Nội.
- [5] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Thông tư 08/2021/TT-BGDĐT Ban hành quy chế đào tạo trình độ đại học*, ngày 18/3/2021, Hà Nội.

- [6] Dương Huy Cẩn, Lê Duy Cường (2019), “Một số biện pháp phát triển năng lực nghề nghiệp cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học thông qua dạy học học phần “Nghệ thuật sư phạm” ở trường Đại học Đồng Tháp”, Tạp chí Giáo dục, 455(50)(Kì 1-6/2019):57-59.
- [7] Chính phủ (2019), *Nghị định 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 hướng dẫn thực hiện Luật Giáo dục Đại học của Thủ tướng Chính phủ*, Hà Nội.
- [8] Chính phủ (2021), *Quyết định số 2239/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045*, Hà Nội.
- [9] Trần Khánh Đức (chủ biên), Dương Thị Hoàng Yến, Đỗ Thị Thu Hằng, Nguyễn Đức Huy, Lê Thanh Huyền (2022), *Quản lý đào tạo và quản trị Nhà trường hiện đại*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- [10] Harold Koontz (2004), *Những vấn đề cốt yếu của quản lý*, Nxb. Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.
- [11] Hoàng Phê (2005), *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb. Đà Nẵng - Trung tâm Từ điển học, Đà Nẵng.
- [12] Nguyễn Bá Sơn (2000), *Một số vấn đề cơ bản về khoa học quản lý*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [13] Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2013), *Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, ngày 28/11/2013, Hà Nội.
- [14] Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2019), *Luật Giáo dục*, ngày 14/6/2019, Hà Nội.
- [15] Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2018), *Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học*, ngày 19/11/2018, Hà Nội.
- [16] Trường đại học Hồng Đức (2024), *Báo cáo Số 15/BC-ĐHHD của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức về Kết quả khảo sát chất lượng đào tạo tại các đơn vị sử dụng lao động có sinh viên tốt nghiệp của Nhà trường năm 2023*, ngày 23/01/2024.

CURRENT STATUS OF FACTORS AFFECTING THE MANAGEMENT OF TRAINING ACTIVITIES ON PEDAGOGICAL CAPACITY FOR PRIMARY EDUCATION STUDENTS IN THE DIRECTION OF PROFESSIONAL STANDARDS AT UNIVERSITIES

Truong Thi Thao

ABSTRACT

The effectiveness of managing pedagogical capacity training activities for primary education major students in the direction of vocational standards is influenced by factors inside and outside the university. Research on the current status of factors affecting the management of pedagogical capacity training activities for primary education major students in the direction of vocational standards at universities shows that factors inside the university have a greater influence, influencing the effectiveness of managing pedagogical

capacity training activities for students. When developing and proposing measures to improve the effectiveness of managing pedagogical capacity training activities for primary education students in the direction of vocational standards, it is necessary to pay attention to the impact of these factors so that the measures ensure both feasibility and effectiveness.

Keywords: *Management, training activities, pedagogical capacity, primary education students, professional standards, influencing factors.*

** Ngày nộp bài: 03/5/2025; Ngày gửi phản biện: 15/5/2025; Ngày duyệt đăng: 31/10/2025*